

Bản án số: 15/2018/DS-ST

Ngày: 27/9/2018

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH KHÁNH HOÀ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Tâm

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh

2. Ông Lê Quý Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 77/2017/TLST-DS ngày 29/12/2017 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-DS ngày 27/8/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2018/QĐST-DS ngày 12/9/2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN Q.

Địa chỉ: lầu 15 Tòa nhà C, số 72-74 đường N, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q có ông Nguyễn Cảnh Khánh T – Nhân viên Quản lý công nợ theo văn bản ủy quyền số 686/2017/UQLM-JIVF ngày 27/9/2017 của Giám đốc điều hành cấp cao – Bộ phận quản lý tín dụng Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q. (Có mặt)

*** Bị đơn:** Ông Phạm Thanh T – sinh năm: 1981

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/12/2017, các bản tự khai ngày 09/01/2018, ngày 03/5/2018 và tại phiên tòa người đại diện cho nguyên đơn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (viết tắt là TNHH MTV) Q là ông Nguyễn Cảnh Khánh T trình bày:

Vào ngày 09/8/2016, ông Phạm Thanh T ký hợp đồng với Công ty Tài chính TNHH MTV Q vay tiền theo hình thức tín chấp trả góp hàng tháng tại quầy tư vấn Cửa hàng T có trụ sở tại thôn P xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Nội dung hợp đồng như sau: Gốc vay ban đầu 25.000.000 đồng; Thời gian vay: 24 tháng; Mục đích

vay: mua xe máy; Lãi suất cho vay: 3,46%/tháng; Lãi phạt chậm thanh toán bằng 150% lãi suất vay.

Theo thỏa thuận thì ông T có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong thời hạn 24 tháng, mỗi tháng phải thanh toán 1.550.287 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phạm Thanh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi phát sinh cho Công ty Tài chính TNHH MTV Q. Ông T mới chỉ trả được cho Công ty Tài chính TNHH MTV Q được 3.201.000 đồng. Tính đến ngày 27/9/2018, ông T còn nợ Công ty Tài chính TNHH MTV Q 38.386.024 đồng. Trong đó: nợ gốc là 23.654.193 đồng, nợ lãi: 14.731.831 đồng.

Mặc dù, phía công ty đã nhiều lần đến nhà để làm việc với ông T nhưng ông T có tình né tránh, không có thiện chí trả nợ.

Nay đại diện cho Công ty Tài chính TNHH MTV Q, ông Nguyễn Cảnh Khánh T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Thanh T có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền là 38.386.024 đồng (Tính đến hết ngày 27/9/2018) và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 28/9/2018 đến khi công ty thu hồi toàn bộ nợ gốc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Bị đơn ông Phạm Thanh T không chấp hành các thông báo, quyết định tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Phạm Thanh T phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Q 38.386.024 đồng, trong đó: nợ gốc là 23.654.193 đồng, nợ lãi là 14.731.831 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Công ty Tài chính TNHH MTV Q khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Thanh T phải trả nợ gốc, lãi phát sinh, đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện C đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn Phạm Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở để xác định: Ngày 09/8/2016, giữa Công ty Tài chính TNHH MTV Q và ông Phạm Thanh T ký kết hợp đồng tín dụng số 6013-000-000-0323-000 vay số tiền 25.000.000 đồng tại Công ty Tài chính TNHH MTV Q – Quầy tư vấn Cửa hàng T có trụ sở tại thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Thời hạn vay: 24 tháng kể từ ngày 12/8/2016; Mục đích vay: Mua xe máy; Lãi suất: lãi suất cho vay trong hợp đồng tín dụng là 3,46%/tháng, Lãi phạt bằng 150% lãi suất vay. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phạm Thanh T đã không trả tiền gốc và tiền lãi phát sinh cho công ty.

Số dư nợ hiện nay ông Phạm Thanh T còn nợ của Công ty Tài chính TNHH MTV Q là 38.386.024 đồng (Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bốn đồng). Trong đó:

+ Nợ gốc: 23.654.193 đồng.

+ Nợ lãi: 14.731.831 đồng (tính đến hết ngày 27/9/2018).

Việc ông Phạm Thanh T và Công ty Tài chính TNHH MTV Q giao kết hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết có giá trị pháp lý.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phạm Thanh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Các khoản gốc và lãi đều không thanh toán đúng hạn, vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Do đó, việc Công ty Tài chính TNHH MTV Q khởi kiện yêu cầu ông Phạm Thanh T thanh toán số tiền nợ bao gồm gốc và lãi cũng như số tiền lãi phát sinh từ ngày 28/9/2018 cho đến ngày trả hết nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng giữa hai bên là có căn cứ, phù hợp với thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng đã ký, cũng như quy định của pháp luật tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Hội đồng xét xử xét:

- Đối với yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ gốc: Căn cứ vào hợp đồng tín dụng giữa Công ty Tài chính TNHH MTV Q và ông Phạm Thanh T thì đến thời điểm xét xử ông Truyền vẫn còn nợ Công ty Tài chính TNHH MTV Q 23.654.193 đồng tiền gốc. Do đó, Công ty Tài chính TNHH MTV Q yêu cầu ông T trả đủ 23.654.193 đồng nợ gốc là có căn cứ nên chấp nhận.

- Đối với yêu cầu ông T thanh toán tiền lãi phát sinh tính đến ngày 27/9/2018: Lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào lịch thanh toán thì tiền lãi từ ngày 12/11/2016 đến ngày 27/9/2018 là: 14.731.831 đồng. Công ty Tài chính TNHH MTV Q yêu cầu ông T trả số tiền này là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận.

- Đối với yêu cầu ông T phải trả khoản lãi quá hạn phát sinh từ ngày 28/9/2018 đến khi thanh toán hết nợ gốc: Yêu cầu này của Công ty Tài chính TNHH MTV Q là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết. Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10-2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, ông T phải có trách nhiệm thanh toán tiền lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 28/9/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

[4] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí ông Phạm Thanh T phải chịu là: $38.386.024 \times 5\% = 1.919.301$ đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Ấn lệ số 08/2016/AL; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Phạm Thanh T phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV Q số tiền: 38.386.024 đồng (Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bốn đồng).

Trong đó:

- Nợ gốc: 23.654.193 đồng.

- Lãi: 14.731.831 đồng.

Đồng thời ông Phạm Thanh T còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 28/9/2018 cho đến ngày trả hết nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng giữa hai bên.

2. Về án phí:

- Ông Phạm Thanh T phải chịu 1.919.301 đồng (*Một triệu chín trăm mười chín nghìn ba trăm lẻ một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Công ty Tài chính TNHH MTV Q số tiền tạm ứng án phí 889.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2012/0009819 ngày 26/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Quy định chung: Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoài Tâm